

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PH
Bản án số 03 /2020/HSST
Ngày 13/ 3/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
===== * & * =====

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông: **Tạ Đình Quang**

Các hội thẩm nhân dân : 1- Bà Nguyễn Thị Hường

2- Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ

Thư ký phiên tòa ông Đào Văn Chí - Thẩm tra viên

Đại diện VKSND huyện T tỉnh Ph tham gia phiên Tòa:

Ông : Nguyễn Tiến Sỹ - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2020 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HS - ST Ngày 24 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 02/3/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Đức Th;** (Tên gọi khác: L), Sinh ngày: 08/12/1983.
- Nơi ĐKKHKT: Khu Đồng Tăng, xã Th, huyện T, tỉnh Ph.
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.
- Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam.
- Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1959 (đã chết) và bà: Hán Thị T, Sinh năm: 1962. Hiện ở xã Th, huyện T, tỉnh Ph.
- Vợ: Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1988. Hiện xuất khẩu lao động ở Đài Loan.
- Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012).
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Bản án số 50/2016/HS-ST ngày 28/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ph xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 03/7/2018, Nguyễn Đức Th chấp hành xong bản án nêu trên.
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ph. (Bị cáo có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Hà Văn L; Sinh năm 1985

- Địa chỉ: Xóm Chiềng, xã Th, huyện T, tỉnh Ph (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ 10 phút ngày 15/12/2019, Hà Văn L; sinh năm 1985 (Địa chỉ: Khu Chiềng, xã Th, huyện T, tỉnh Ph đã sử dụng điện thoại di động số máy 0964.935.783 gọi đến số máy 0942.868.765 của Nguyễn Đức Th (tên gọi khác là L); sinh năm 1983 (Có địa chỉ: Khu Đồng Tăng, xã Th, huyện T, tỉnh Ph và hỏi “còn hàng không, để em một ít”, Th đồng ý nói “Còn, mày lấy bao nhiêu”. L trả lời “để em 200.000 đồng”. Th bảo L “đi ra ngã ba xóm Cón đi”. Sau đó L đi bộ đến điểm hẹn, khi gần đến điểm hẹn thì L gặp anh Hà Văn H; Sinh năm 1982 là người ở cùng xã, L rủ đi cùng và không nói với anh H về việc mình đi mua ma túy, anh H đồng ý. Khi L và anh H đến điểm hẹn thì gặp Th. Tại đây, Th đưa cho L 01 gói ma túy có đặc điểm “gói giấy mặt ngoài màu trắng có đường kẻ viền xanh có các ký tự chữ và số, mặt trong màu trắng”, L mở gói giấy kiểm tra thấy có chất bột cục màu trắng nên đưa cho Th 200.000 đồng. Sau đó L và anh H đi bộ về nhà, trên đường về đến nghĩa trang thuộc xóm Chiềng, xã Th, huyện T, tỉnh Ph thì L lấy ma túy ra để sử dụng. Khi L vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an huyện T phát hiện kiểm tra, thu giữ dụng cụ L dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 xilanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc, bên trong xilanh có bóm dính dung dịch màu đỏ; 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có đường kẻ viền xanh có các ký tự chữ và số, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng. Sau đó L cùng anh H bị Công an huyện T đưa về trụ sở UBND xã Th, huyện T, tỉnh Ph để làm việc.

Căn cứ lời khai của Hà Văn L, Công an huyện T đã triệu tập Nguyễn Đức Th để làm việc. Quá trình làm việc Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Hà Văn L như đã nêu trên. Đồng thời giao nộp 200.000 đồng tiền bán ma túy cho L và chiếc điện thoại của Th sử dụng để liên lạc bán ma túy với L cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

Ngày 15/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 14 đối với chỗ ở của Nguyễn Đức Th. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 gói giấy, mặt ngoài có chữ và số màu xanh đen, mặt trong màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng; 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc (chưa sử dụng); 03 mảnh giấy được cắt từ tờ lịch có chữ và số nhiều màu.

Ngày 16/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu giám định đối với: 01 xilanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc, bên trong xilanh có bóm dính dung dịch màu đỏ và chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có đường kẻ viền xanh có các ký tự chữ và số, mặt trong màu trắng (Bì số 01 ghi vật chứng thu giữ của Hà Văn L); Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài có chữ và số màu xanh đen, mặt trong màu trắng (Bì số 02 ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Th). Tại bản Kết luận giám định số 05/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph kết luận:

“01 xilanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc, bên trong xilanh có bóm dính dung dịch màu đỏ trong bì số 01 gửi giám định là **ma túy; loại: Heroine**.

Mẫu chất bột, cục màu trắng trong phong bì số 01 gửi giám định là **ma túy; có khối lượng: 0,018 gam, loại: Heroine.**

Mẫu chất bột, cục màu trắng trong phong bì số 02 gửi giám định là **ma túy; có khối lượng: 0,084 gam, loại: Heroine.**

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngày 20/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 02, Quyết định khởi tố bị can số 03 và Lệnh tạm giam số 01 đối với Nguyễn Đức Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 03/ KSĐT ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ truy tố Nguyễn Đức Thọ về tội : **"Mua bán trái phép chất ma túy"** theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố nhà nước, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" □p dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 15/12/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức Th.

+ Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG. Điện thoại lắp sim 0942868765 (đã qua sử dụng) thu giữ của Th để bán sung công quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy số 05/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 01) và 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 3 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch có chữ và số nhiều màu; 01 bì giấy số 05/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 02).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ của Nguyễn Đức Th là khoản tiền thu lời bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức Th đã thú nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản sự việc được lập ngày 15/12/2019, lời khai của bị cáo Th phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng đã thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện bị cáo Nguyễn Đức Th đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Heroine) cho Hà Văn L với giá 200.000đ và có hành vi tàng trữ trái phép có khối lượng 0,084 gam ma túy (Heroine) để nhằm mục đích bán thu lời bất chính. Do vậy hành vi của bị cáo

Nguyễn Đức Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình.

Xét tính chất vụ án hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khoẻ, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm Tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo Nguyễn Đức Th lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự quy định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh ph xử phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy bị cáo không coi đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân, không chịu lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo Nguyễn Đức Th đi mua ma túy về bán cho Hà Văn L để kiếm lời cho đến nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mà phạm tội lần này được coi là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Qua xác minh tại địa phương thì bị cáo hiện đang sống cùng gia đình, tài sản không có. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với Hà Văn L, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về “*quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình*”. Ngày 30/12/2019, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 đối với L là đúng quy định pháp luật.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th ở ở khu vực cầu Gỗ thuộc xã Minh An, huyện V, tỉnh Y. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng như Th khai là ai, ở đâu, tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Đối với anh Hà Văn H là người đi cùng Hà Văn L, anh H không biết việc L đi mua ma túy để sử dụng, bản thân anh H không tham gia và sử dụng ma túy cùng L, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện T không đề cập xử lý đối với anh H là phù hợp.

[6] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội

đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu hồng vỏ ốp nhựa màu trắng. Điện thoại lắp sim 0942868765 (đã qua sử dụng) Th dùng làm phương tiện để liên lạc mua bán ma túy. Vì vậy cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 bì giấy số 05/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 01); 01 bì giấy số 05/KLGD ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 02) và 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 03 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch có chữ và số nhiều màu là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với số tiền 200.000đ của Nguyễn Đức Th đây là khoản tiền thu lời bất chính vì vậy cần tịch thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại của Hà Văn L sử dụng để liên lạc với Th, sau đó bị hỏng, L đã ném bỏ. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đức Th** (tên gọi khác: L) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy ”

+ □p dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) .

- **Xử phạt:** bị cáo Nguyễn Đức Th **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức Th

[2] **Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu hồng vỏ ốp nhựa màu trắng. Điện thoại lắp sim 0942868765 (đã qua sử dụng) thu giữ của Th để bán sung công quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy số 05/KLGĐ ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 01); 01 bì giấy số 05/KLGĐ ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ph niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định (Bì số 02) và 01 xilanh nhựa loại 3ml/cc, 03 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch có chữ và số nhiều màu;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của Nguyễn Đức Th (bán ma túy cho L) là khoản tiền thu lời bất chính.

Vật chứng được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ph ngày 12/3/2020.

[3] **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về thu nộp phí và lệ phí toà án.

Bị cáo: Nguyễn Đức Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Ph xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND Huyện, tỉnh
- THAHS (Để thi hành)
- Chi cục THADS huyện
- Công an huyện
- UBND xã Th
- Bị cáo
- Dương sự
- Lưu h/s

Tạ Đình Quang